

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp CĐT 5 K10 Mã lớp học 30,584 Lý thuyết

Môn học: CMH35 Rô bốt công nghiệp

Giáo viên: Trần Trọng Dương

Số đơn vị học trình: 2

Ngày thi: 26/12/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182739	Chu Hoàng Anh	04/07/2000	7		<u>hah</u>	
2	CD183161	Phạm Đức Anh	15/09/1998	7		<u>Anh</u>	
3	CD183121	Nguyễn Quốc Đăng	12/01/2000	8		<u>Đăng</u>	
4	CD183067	Đỗ Thành Đạt	12/12/2000	4		<u>Đạt</u>	
5	CD182882	Lê Tuấn Đạt	03/11/2000	7		<u>Đạt</u>	
6	CD183057	Nguyễn Việt Đạt	06/08/1997			<u>Việt Đạt</u>	<u>Vàng</u>
7	CD181472	Đỗ Văn Doanh	28/02/2000	7		<u>Doanh</u>	
8	CD183070	Cao Sỹ Đức	02/12/1999	4		<u>Đức</u>	
9	CD182708	Nguyễn Việt Đức	05/01/1999	7		<u>Đức</u>	
10	CD182935	Nguyễn Hữu Dũng	12/02/2000	8		<u>Dũng</u>	
11	CD182957	Nguyễn Ánh Dương	20/06/2000	6		<u>Dương</u>	
12	CD182879	Phạm Thành Duy	14/06/2000	4		<u>Duy</u>	
13	CD182656	Nguyễn Danh Việt Hoàng	02/07/2000	7		<u>Hoàng</u>	
14	CD183094	Hoàng Văn Hùng	10/08/1999	8		<u>Hùng</u>	
15	CD182705	Đỗ Khắc Khải	28/07/2000	7		<u>Khải</u>	
16	CD182850	Hoàng Văn Khanh	01/06/2000	4		<u>Khanh</u>	
17	CD182920	Long Văn Khanh	15/04/2000	4		<u>Khanh</u>	
18	CD182941	Trương Minh Khoa	20/09/2000	7		<u>Khoa</u>	
19	CD182699	Vũ Minh Khương	12/04/2000	8		<u>Khương</u>	
20	CD182904	Nguyễn Công Linh	07/12/2000	7		<u>Linh</u>	
21	CD182766	Nguyễn Văn Linh	23/05/2000	8		<u>Linh</u>	
22	CD182839	Đặng Thế Long	01/04/2000	7		<u>Long</u>	
23	CD182817	Tăng Xuân Long	29/07/2000	8		<u>Long</u>	
24	CD182874	Vũ Đức Mạnh	25/06/2000	7		<u>Mạnh</u>	
25	CD183056	Nguyễn Đức Minh	18/08/2000	4		<u>Minh</u>	
26	CD183059	Đỗ Thanh Phong	19/02/2000	8		<u>Phong</u>	
27	CD183188	Phan Văn Phú	11/04/1995	7		<u>Phú</u>	
28	CD182670	Phan Văn Phước	24/01/1999	7		<u>Phước</u>	
29	CD182977	Hoàng Minh Quang	18/07/1998	7		<u>Quang</u>	
30	CD182997	Phùng Văn Quang	14/12/2000	7		<u>Quang</u>	
31	CD182768	Lý Hồng Tài	22/08/1999	Thi lại			
32	CD182624	Ngô Quang Thái	05/12/2000	4		<u>Thái</u>	
33	CD182940	Nghiêm Đình Thắng	17/05/2000	Không được thi do không hoàn thành học phí			
34	CD182665	Nguyễn Trọng Thắng	12/04/1998	8		<u>Thắng</u>	
35	CD182988	Hồ Sỹ Thành	31/07/2000	7		<u>Thành</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182868	Giáp Đức Thiện	25/11/2000	7		Thiện	
37	CD182828	Đoàn Văn Trí	13/07/2000	7		Trí	
38	CD182902	Phan Văn Trí	04/04/2000	7		Trí	
39	CD182718	Lê Anh Tú	09/05/2000	7		Tú	
40	CD182664	Nguyễn Văn Tú	13/10/2000	8		Tú	
41	CD182841	Lê Khắc Tuấn	01/09/2000	8		Tuấn	
42	CD182853	Phạm Văn Việt	09/09/2000	4		Việt	

Tổng số sinh viên dự thi:.....39

Số sinh viên đạt:.....31

Tổng số tờ giấy thi:.....39

Ngày giáo viên nộp điểm:.....4/11/2021

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Trần Trọng Dũng

CÁN BỘ COI THI 1

TRƯỞNG KHOA

PGS. Tăng Huy

CÁN BỘ COI THI 2

PGS. Tăng Huy

**CHỦ NHIỆM KHOA
PGS. TĂNG HUY**